

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18/3/2021

*“V/v Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ
chung sống với nhau như vợ chồng mà
không đăng ký kết hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Sùng Seo Chử

2. Ông Lê Xuân Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020, về việc “Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vàng Quáng L, Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà La Thị Huyền Trang, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Hoàng Quốc V, Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 12 năm 2020 và biên bản lấy lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Vàng Quáng L trình bày: Chị và anh Hoàng Quốc V về chung sống với nhau năm 2004, có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Việc chung sống của anh chị dựa trên sự tự nguyện, tìm hiểu, không bị ép buộc, lừa dối. Cuộc sống chung của anh chị hạnh phúc, thương yêu nhau, cùng bảo ban nhau làm ăn xây dựng kinh tế gia đình. Đến năm 2009 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng chị đi xuất khẩu lao động nên dần mất tình cảm vợ chồng.

Anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2020 đến nay không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn của gia đình anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không giải quyết được. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Quốc V.

Về con: Trong quá trình chung sống anh chị có hai con chung là các cháu Hoàng Trí Ph, sinh ngày 18/10/2004, và cháu Hoàng Thị Xuân D, sinh ngày 10/10/2009. Nguyên vọng của chị L là được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và khoản nợ: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 04/02/2021 tại Tòa án, bị đơn anh Hoàng Quốc V trình bày: Anh và chị L chung sống với nhau không có đăng ký kết hôn, nhưng có cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp. Đến tháng 3/2020 anh chị đã sống ly thân. Nay chị L khởi kiện xin ly hôn anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh đề nghị Tòa án hòa giải cho anh chị về đoàn tụ để nuôi dạy con. Về con chung: Anh chị có 02 con chung như chị L trình bày là đúng. Do anh không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con và tài sản.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải về nuôi con, anh V và chị L thỏa thuận giao cháu Ph cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: các đương sự đã chấp hành pháp luật đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; Khoản 1,2 Điều 81, khoản 1,3 điều 82, khoản 1,2 điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 206, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vàng Quáng L và Hoàng Quốc V; Về con: Giao cho chị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Hoàng Thị Xuân D, sinh ngày 10/10/2009 đến tuổi trưởng thành, giao cháu Hoàng Trí Ph, sinh ngày 18/10/2004 cho anh

Hoàng Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Tuyên nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Vàng Quáng L có ý kiến đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị L và anh V, công nhận sự thỏa thuận về nuôi con giữa chị L và anh V theo biên bản hòa giải tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

-Chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V chung sống với nhau từ năm 2004 nhưng không đăng ký kết hôn nên thuộc trường hợp “nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” theo quy định tại Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình. Trong đơn khởi kiện chị L có yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, nuôi con chung, do đó Tòa án thụ lý giải quyết vụ án “Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” theo quy định tại khoản 7 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ nên phiên tòa có sự tham gia của Viện Kiểm sát theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Do nguyên đơn chị Vàng Quáng L và bị đơn anh Hoàng Quốc V có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

-Về hôn nhân: Chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V chung sống với nhau từ năm 2004 không đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị không được pháp luật bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, do đó không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Vàng Quáng L có đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

-Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V đều xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Trí Ph sinh ngày 18/10/2004 và cháu Hoàng Thị Xuân D sinh ngày 10/10/2009. Tại bản tự khai anh Hoàng Quốc V không đồng ý ly hôn nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về con. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của các cháu Ph và D, quan điểm của cháu Ph có nguyện vọng ở với bố, cháu D có nguyện vọng ở với mẹ. Tại phiên hòa giải ngày 08/02/2021 về nuôi con, chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V thỏa thuận để chị L trực tiếp nuôi cháu D, anh V trực tiếp nuôi cháu Ph, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị L và

anh V thỏa thuận về nuôi con là tự nguyện và phù hợp với ý chí và nguyện vọng của các cháu do đó cần công nhận sự tự thỏa thuận của chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V về nuôi con, cụ thể: Giao cháu Hoàng Thị Xuân D, sinh ngày 10/10/2009 cho chị Vàng Quáng L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến khi đủ 18 tuổi; giao cháu Hoàng Trí Ph, sinh ngày 18/10/2004 cho anh Hoàng Quốc V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản và khoản nợ: Chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V đều xác định anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Vàng Quáng L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1/ Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V.

2/Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Vàng Quáng L và anh Hoàng Quốc V về nuôi con chung như sau: Giao cháu Hoàng Thị Xuân D, sinh ngày 10/10/2009 cho chị Vàng Quáng L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến khi cháu D đủ 18 tuổi; giao cháu Hoàng Trí Ph, sinh ngày 18/10/2004 cho anh Hoàng Quốc V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để gây khó khăn ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi dưỡng.

3/Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vàng Quáng L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/0008150 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

4/Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên

